

MỤC LỤC

I. PHẦN MỞ ĐẦU.....	1
1. Lý do chọn sáng kiến.....	1
2. Điểm mới của sáng kiến.....	1
a) Mục đích nghiên cứu.....	1
b) Phạm vi áp dụng.....	2
II. PHẦN NỘI DUNG.....	2
1. Thời gian thực hiện.....	2
2. Đánh giá thực trạng.....	2
a) Kết quả đạt được.....	2
b) Những mặt còn hạn chế.....	2
c) Nguyên nhân đạt được và nguyên nhân hạn chế.....	3
III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.....	4
1. Căn cứ thực hiện.....	4
2. Nội dung, giải pháp và cách thức thực hiện.....	4
a) Nội dung phương pháp.....	4
b) Giải pháp thực hiện.....	5
<i>Giải pháp 1: Kế hoạch “ Lớn lên cùng gà con trên Google Sheets nhận thẻ đặc quyền....</i>	<i>5</i>
<i>Giải pháp 2: Bảng tin Padlet nơi lưu giữ và chia sẻ yêu thương</i>	<i>8</i>
<i>Giải pháp 3: Sử dụng phần mềm ClassClap trong công tác quản lý học sinh</i>	<i>10</i>
IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ.....	12
1. Những kết quả đạt được.....	12
2. Khả năng, phạm vi ứng dụng.....	15
3. Kiến nghị, đề xuất.....	15
TÀI LIỆU THAM KHẢO.....	16
DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC PTDTBT TH&THCS TRÀ BÙI.....	17
DUYỆT CỦA HỘI ĐỒNG KHOA HỌC HUYỆN TRÀ BỒNG.....	18

I. PHẦN MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn sáng kiến

Trong bối cảnh cách mạng công nghiệp 4.0 phát triển mạnh mẽ, công nghệ số đã và đang thay đổi nhiều lĩnh vực, trong đó có giáo dục. Việc ứng dụng công nghệ vào công tác chủ nhiệm không chỉ giúp nâng cao hiệu quả quản lý lớp học mà còn tạo điều kiện cho một môi trường học tập linh hoạt, không giới hạn bởi không gian và thời gian.

Hiện nay, công tác chủ nhiệm lớp không chỉ dừng lại ở việc quản lý học sinh trong khuôn khổ lớp học truyền thống mà còn đòi hỏi sự kết nối chặt chẽ giữa giáo viên, học sinh và phụ huynh. Công nghệ số cho phép giáo viên chủ nhiệm triển khai các phương pháp quản lý hiện đại như sử dụng nền tảng trực tuyến để trao đổi thông tin, theo dõi tiến độ học tập, tổ chức các hoạt động ngoại khóa và hỗ trợ học sinh một cách kịp thời.

Bên cạnh đó, mô hình lớp học không biên giới đang trở thành xu hướng trong giáo dục, giúp học sinh tiếp cận với nguồn tài nguyên học tập phong phú, mở rộng không gian tương tác và phát triển các kỹ năng mềm cần thiết cho thế kỷ 21.

Việc nghiên cứu và áp dụng công nghệ số vào công tác chủ nhiệm không chỉ giúp nâng cao chất lượng giáo dục mà còn tạo động lực cho học sinh học tập và rèn luyện trong môi trường chủ động, sáng tạo. Chính vì những lý do trên, tôi đã lựa chọn sáng kiến **“Ứng dụng công nghệ số vào công tác chủ nhiệm nhằm tạo nên mô hình lớp học không biên giới”** được lựa chọn nhằm tìm ra các giải pháp hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm, quản lý lớp học và thúc đẩy sự phát triển toàn diện của học sinh.

2. Điểm mới của sáng kiến

a) Mục đích nghiên cứu:

Mục đích của đề tài nhằm nghiên cứu các giải pháp để tạo ra một không gian lớp học mở, nơi học sinh có thể trao đổi, thảo luận và học tập không giới hạn bởi địa lý hay thời gian. Đề tài đã đem lại nhiều điểm mới và sáng tạo trong công tác chủ nhiệm, cụ thể như là:

Thay vì quản lý lớp học theo cách truyền thống (sổ đầu bài, hộp phụ huynh

trực tiếp, thông báo giấy...), đề tài hướng tới việc ứng dụng các nền tảng số như: Class Clap, Google Classroom, Microsoft Teams, ... hoặc các phần mềm quản lý giáo dục để tạo lập môi trường lớp học thông minh.

Giáo viên chủ nhiệm không chỉ đóng vai trò quản lý mà còn trở thành người điều phối, hướng dẫn học sinh tiếp cận công nghệ một cách hiệu quả.

Ứng dụng các công cụ số giúp giáo viên dễ dàng theo dõi tâm lý, hành vi của học sinh, từ đó có biện pháp hỗ trợ kịp thời.

Sử dụng các ứng dụng nhắn tin, họp trực tuyến để tạo kênh liên lạc nhanh chóng giữa giáo viên và phụ huynh, giúp cập nhật tình hình học tập của học sinh một cách thường xuyên.

b) Phạm vi áp dụng

Đề tài được nghiên cứu để áp dụng ở học sinh lớp 8 của trường PTDTBT TH&THCS Trà Bùi, huyện Trà Bồng.

II. PHÂN NỘI DUNG

1. Thời gian thực hiện: Sáng kiến kinh nghiệm này được thực hiện tại trường PTDTBT TH&THCS Trà Bùi từ học kì năm học 2024-2025 đến nay.

2. Đánh giá thực trạng:

a) Kết quả đạt được:

Được nhà trường tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, trang thiết bị và con người vì thế học sinh được tiếp cận với các nguồn thông tin liên quan đến kiến thức trên các nền tảng trực tuyến, kho học liệu, dễ dàng tìm kiếm các nguồn tư liệu, tài liệu hỗ trợ trên Internet, thuận lợi trong việc tổ chức các hoạt động giáo dục.

Qua các hoạt động quản lý lớp học trên nền tảng số, nhận thấy học có những chuyển biến tích cực trong việc phát huy và thể hiện khả năng của mình. Phụ huynh học sinh có thêm niềm tin yêu đối với tập thể giáo viên và nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

b) Những mặt còn hạn chế:

Bên cạnh những kết quả đạt được, trong quá trình nghiên cứu thực trạng tại trường tôi nhận thấy vẫn còn tồn tại một số mặt hạn chế như sau:

Một số em vì hoàn cảnh gia đình khó khăn nên còn thiếu thốn trong việc được trang bị các thiết bị thông minh như điện thoại, máy tính bảng, ... để tham gia truy cập và học tập trên các nền tảng số.

Một số phụ huynh còn chưa mạnh dạn, tự tin và ngại khó khi bước đầu tham gia vào các nền tảng số hay các phần mềm trực tuyến để theo dõi thông tin và cập nhập thông tin của học sinh, còn ngại nói chuyện và trao đổi với GVCN về tình hình của con em mình.

Chính những điều đó đã dẫn đến kết quả học tập và rèn luyện của lớp tôi chủ nhiệm năm học 2023-2024 đạt tỉ lệ “Tốt” và “Khá” không cao. Cụ thể là:

Bảng 1: Thống kê chất lượng học tập lớp chủ nhiệm năm học 2023-2024

Năm học	Số lượng	Học lực							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2023-2024	21	3	14.3	6	28.6	12	57.1	0	0

Bảng 2: Thống kê chất lượng rèn luyện lớp chủ nhiệm năm học 2023-2024

Năm học	Số lượng	Rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2023-2024	21	13	61.9	7	33.3	1	4.8	0	0

c) Nguyên nhân đạt được và nguyên nhân hạn chế:

*** Nguyên nhân đạt được:**

Được làm việc và học tập dưới mái trường tương đối khang trang và sạch đẹp, cơ sở vật chất của nhà trường đang dần được trang bị đầy đủ, trong đó có sự trang bị cho việc đổi mới và ứng dụng chuyển đổi số vào trong công tác chủ nhiệm.

Bên cạnh đó là sự quan tâm và tạo điều kiện của lãnh đạo nhà trường nên được tham gia các buổi tập huấn các phần mềm mới, được thực hành và áp dụng ngay tại đơn vị.

Hơn thế nữa, bản thân tôi cũng là một giáo viên chủ nhiệm trẻ nên được sự quan tâm, hỗ trợ và giúp đỡ rất nhiều từ các đồng nghiệp trong nhà trường trong công tác quản lý lớp.

Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Trang

*** Nguyên nhân hạn chế:**

Gặp không ít khó khăn và hạn chế về cơ sở hạ tầng công nghệ. Không phải tất cả học sinh ở trường đều có thiết bị cá nhân (máy tính, điện thoại, ...). Thêm vào đó, mạng Internet tại những địa bàn vùng núi khó khăn như xã Trà Bùi không được ổn định.

Về trình độ công nghệ số chưa đồng đều, khó khai thác tối đa công nghệ trong giảng dạy. Một số học sinh và phụ huynh chưa quen với các công cụ số, trong quá trình sử dụng còn gặp nhiều khó khăn.

Phụ huynh chưa thực sự quan tâm và không có đủ điều kiện và thời gian để hỗ trợ con cái trong môi trường học số.

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Căn cứ thực hiện:

Căn cứ quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng chính phủ về “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.

Căn cứ Công văn số 421/GDĐT, ngày 14/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Trà Bồng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục Trung học cơ sở.

Căn cứ Kế hoạch số 30/KH-TH&THCS, ngày 31/8/2024 của Trường PTDTBT TH&THCS Trà Bùi về Kế hoạch Giáo dục nhà trường đối với cấp Trung học cơ sở năm học 2024-2025.

Từ những căn cứ trên, bản thân tôi nhận thấy cần tìm hiểu, nghiên cứu và viết sáng kiến “Ứng dụng công nghệ số vào công tác chủ nhiệm nhằm tạo nên mô hình lớp học không biên giới” nhằm giúp công tác chủ nhiệm trở nên hiệu quả hơn, mở rộng cơ hội học tập và phát triển kỹ năng cho học sinh.

2. Nội dung, giải pháp và cách thức thực hiện:

a) Nội dung, phương pháp:

*** Nội dung:**

Qua tìm hiểu, nghiên cứu sáng kiến, tôi đi sâu vào các nội dung sau:

- Tạo không gian lớp học trực tuyến: ứng dụng phần mềm Class Clap để thảo luận, chia sẻ tài liệu, hỗ trợ học sinh ngoài giờ học.

Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Trang

- Cá nhân hoá học tập: ứng dụng AI để theo dõi tiến độ học tập của học sinh, gửi nhắc nhở tự động.
- Dạy học kết hợp: Kết hợp dạy học truyền thống với học trực tuyến qua video, bài tập trên các nền tảng số.
- Xây dựng cộng đồng học tập: Tổ chức diễn đàn trực tuyến trên Padlet, giao lưu với học sinh & phụ huynh mọi lúc mọi nơi.

*** Phương pháp:**

Sáng kiến kinh nghiệm được thực hiện bằng các phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp quan sát: là quá trình giáo viên thu thập thông tin, phân tích thực trạng xem công tác chủ nhiệm hiện tại có những khó khăn thế nào.
- Phương pháp thực nghiệm: Thử nghiệm mô hình tại một số lớp học, đánh giá hiệu quả qua khảo sát, phản hồi từ học sinh, phụ huynh.
- Phương pháp điều tra: là quá trình giáo viên xác định vấn đề, mục tiêu nghiên cứu của sáng kiến và lựa chọn các công nghệ phù hợp.
- Phương pháp tổng hợp, phân tích: là quá trình phân tích dẫn đến thực trạng và tổng hợp các kết quả thu được trong quá trình nghiên cứu nhằm đánh giá hiệu quả của các giải pháp và đề xuất cải tiến.

b) Giải pháp thực hiện:

1. Giải pháp 1: Kế hoạch “Lớn lên cùng gà con” trên Google Sheets nhận thẻ đặc quyền.

*** Mục tiêu của hoạt động:**

Kế hoạch "Lớn lên cùng gà con" trên Google Sheets là một việc làm thú vị để theo dõi, khuyến khích và nuôi dưỡng cho học sinh những việc làm tích cực, lòng biết ơn hoặc những hành động tử tế trong cuộc sống hằng ngày. Ngoài ra, việc các em phấn đấu và nhận được khen thưởng bằng các thẻ đặc quyền một cách ngẫu nhiên sẽ giúp tạo ra một môi trường năng động và khuyến khích sự tham gia của tất cả học sinh nhằm cố gắng hơn trong học tập và rèn luyện.

*** Hình thức và nội dung thực hiện:**

Giáo viên sẽ tạo một bảng tính trên Google Sheets với thiết kế như một nông trại, trong đó mỗi hàng đại diện cho một học sinh.

STT	Name	Thứ Hai	Thứ Ba	Thứ Tư	Thứ Năm	Thứ Sáu	Tiến độ (%)	Gà con của em
1	Hồ Thị Nhật Anh	✓	✓	✓	✓	✓	100	
2	Hồ Bảo Chánh	✓	✓	□	✓	□	60	
3	Hồ Thị Mỹ Duyên	✓	✓	□	□	□	40	
4	Hồ Thị Linh Đan	□	□	□	□	✓	20	
5	Hồ Văn Khải	✓	✓	✓	✓	□	80	

Hình 1: Giao diện trang tính “Lớn lên cùng gà con” trên Google Sheets

Mỗi em học sinh sẽ có được cấp một cái trứng gà. Hằng ngày khi các em có những hành động tích cực, giúp đỡ và mang lại niềm vui cho người khác thì sẽ được tích điểm vào ô tương ứng.

*** Một số hành động các em ở lứa tuổi học sinh có thể làm hằng ngày như là:**

- + Tuân thủ nghiêm chỉnh và không vi phạm nội quy của lớp và trường.
- + Sẵn sàng giúp đỡ bạn bè xung quanh khi bạn gặp khó khăn.
- + Thực hiện tốt kế hoạch “ Mỗi tuần một câu chuyện đẹp”. (Ví dụ: Nhật được của rơi, trả lại cho người mất, nuôi quỳ heo đất tới trường, ...).
- + Hoàn thành bài tập về nhà đầy đủ và đúng hạn.
- + Hoàn thành các công việc được giao (Ví dụ: Tham gia dọn vệ sinh, nhắc nhở bạn bỏ rác đúng nơi quy định, ...).

Mỗi lần được tích điểm sẽ giúp trứng lớn lên dần và nở ra gà con. Qua mỗi ngày, tính theo mức độ hoàn thành và sẽ được tổng kết vào buổi sinh hoạt lớp cuối tuần.



Hình 2: Học sinh sau mỗi lần làm việc tốt sẽ tích điểm nuôi gà con trên trang tính

Học sinh nào có “gà con” nở ra sẽ được giáo viên tặng quà để khích lệ tinh thần. Và sau mỗi lần khen thưởng, các em sẽ được tiếp tục ấp các trứng khác.

Phần thưởng trong hoạt động này là những chiếc thẻ đặc quyền được chọn lựa ngẫu nhiên trên phần mềm PowerPoint.

(Thẻ đặc quyền thường là những phần thưởng dùng để khuyến khích học sinh trong học tập và trong các giờ ra chơi).



Hình 3: Học sinh được chọn ngẫu nhiên thẻ đặc quyền trên phần mềm PowerPoint

Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Trang



Hình 4: Một số thẻ đặc quyền trao tặng và khuyến khích học sinh

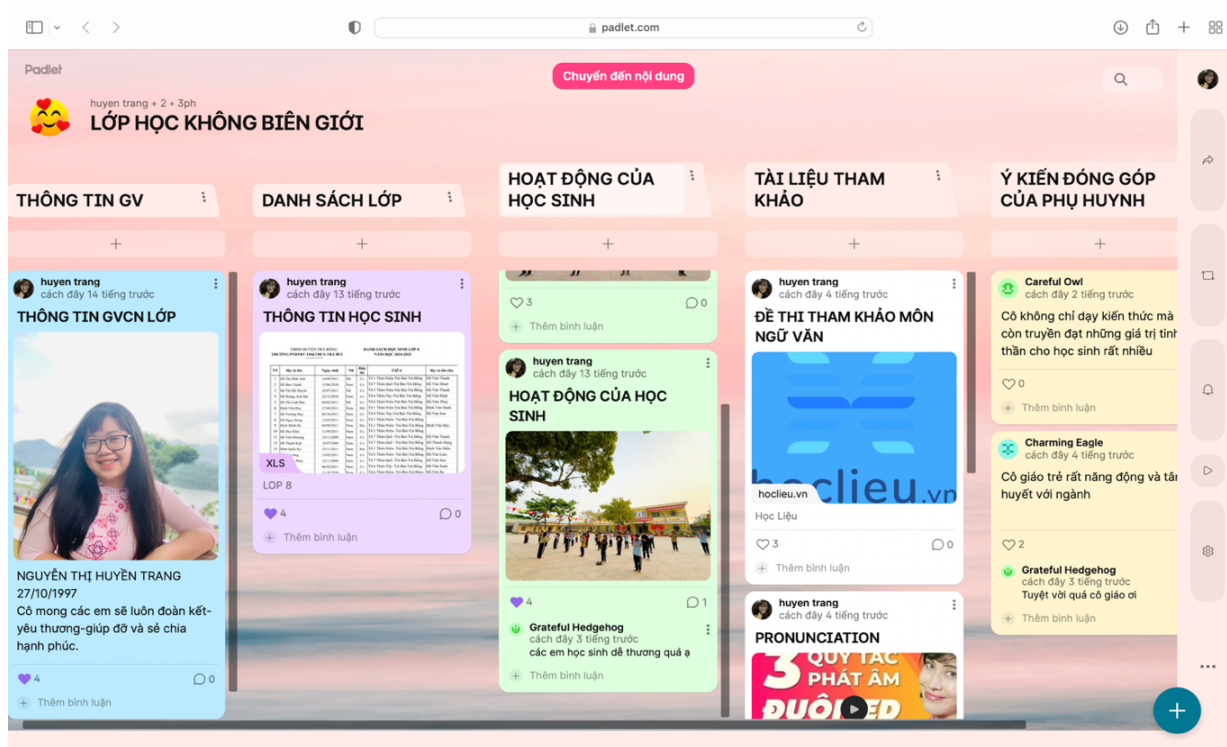
2. Giải pháp 2: Bảng tin “PADLET” nơi lưu giữ và chia sẻ yêu thương

*** Mục tiêu của hoạt động:**

Ứng dụng phần mềm Padlet vào công tác chủ nhiệm mang lại nhiều lợi ích thiết thực, giúp giáo viên xây dựng môi trường lớp học tích cực, hỗ trợ cho học sinh học tập, phát triển cá nhân và kết nối, phối hợp với phụ huynh một cách dễ dàng và nhanh chóng.

*** Hình thức và nội dung thực hiện:**

Thứ nhất, tạo không gian tương tác trực tuyến giữa giáo viên, học sinh và phụ huynh. Khuyến khích học sinh tham gia tích cực vào các hoạt động của lớp qua các bảng tin được đăng tải lên Padlet. Các thông tin quan trọng của lớp học sẽ được tập trung tại một nơi, dễ truy cập và có thể chia sẻ thông báo, tài liệu và kế hoạch một cách nhanh chóng.



Hình 5: Toàn bộ thông tin của lớp học được chia sẻ tập trung trên bảng tin Padlet

Thứ hai, cung cấp và đăng tải các tài liệu học tập, bài tập, nguồn tài nguyên bổ ích cho học sinh có thể dễ dàng truy cập mà không phải mất thời gian tìm kiếm. Thêm vào đó, Padlet giúp tạo không gian để học sinh chia sẻ ý kiến trong từng bài đăng, thảo luận và hỗ trợ lẫn nhau.

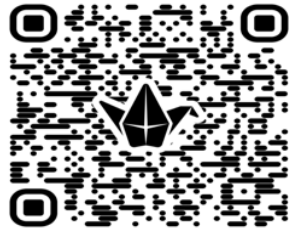


Hình 6: Học sinh truy cập trang Padlet của lớp để sử dụng nguồn học liệu tham khảo

Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Trang

Thứ ba, cung cấp kênh thông tin liên lạc hiệu quả giữa giáo viên và phụ huynh. Phụ huynh có thể truy cập dễ dàng thông qua đường link hoặc mã QR để vào trang Padlet của nhóm lớp, xem các thông tin về tình hình học tập và rèn luyện của con mình, chia sẻ những ý kiến đóng góp từ quý phụ huynh đến GVCN.

Link truy cập: <https://padlet.com/huyentrangnht2906/l-p-h-c-kh-ng-bi-n-gi-i-5ozme05siwy9vx6g>.



Mã QR:



Hình 7: Phụ huynh đang xem thông tin học sinh trên trang Padlet của nhóm lớp

3. Giải pháp 3: Sử dụng phần mềm ClassClap trong công tác quản lý học sinh.

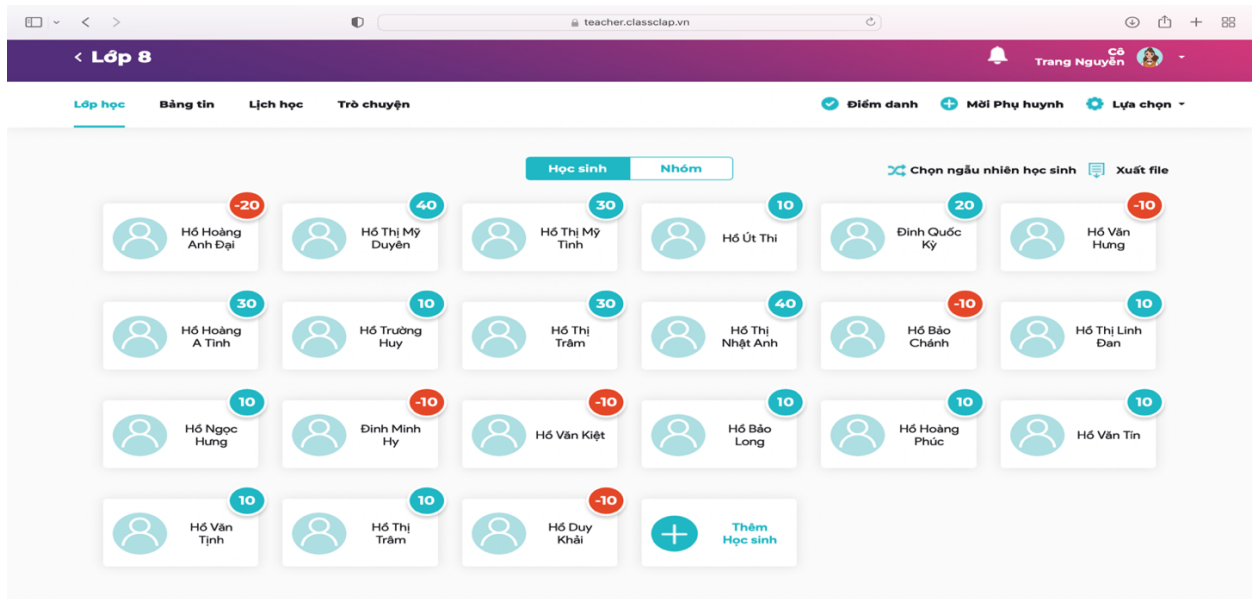
*** Mục tiêu của hoạt động:**

Ứng dụng phần mềm ClassClap vào công tác quản lý học sinh mang lại nhiều lợi ích, giúp giáo viên chủ nhiệm quản lý lớp học hiệu quả, tiết kiệm được rất nhiều thời

gian, công sức, giảm thiểu các công việc thủ công, giấy tờ và theo dõi sát sao tình hình học sinh.

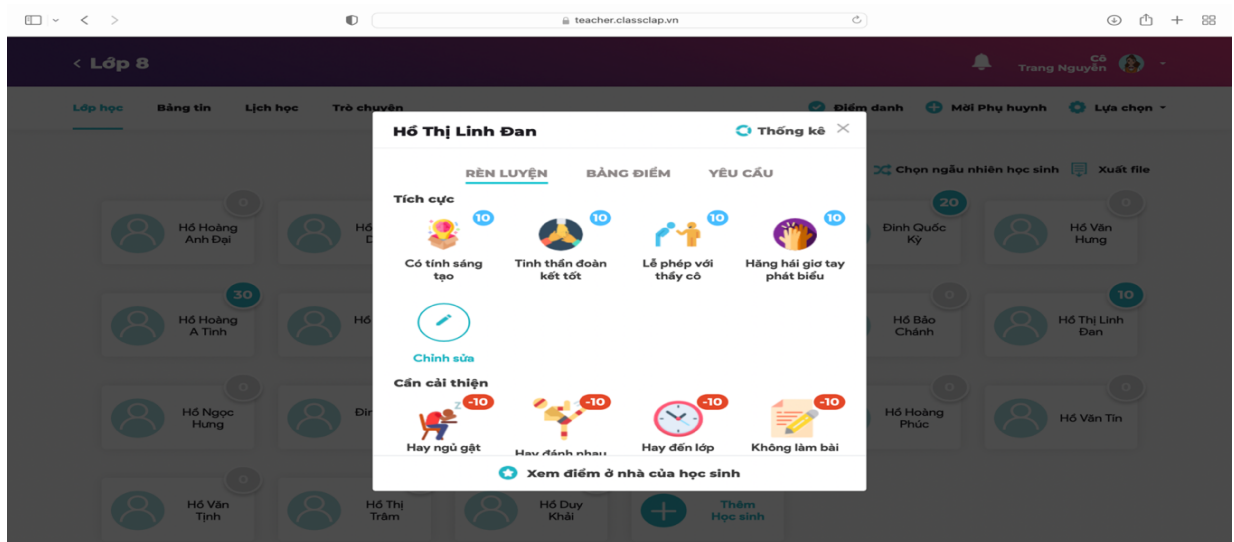
* Hình thức và nội dung thực hiện:

Toàn bộ thông tin học sinh (hồ sơ, điểm số, thông báo...) sẽ được cập nhập vào một nền tảng duy nhất. Giúp việc quản lý thông tin học sinh hiệu quả, dễ dàng truy xuất, tìm kiếm và cập nhật thông tin.



Hình 8: Thông tin học sinh (hồ sơ, điểm số, ...) xuất hiện trên cùng một nền tảng

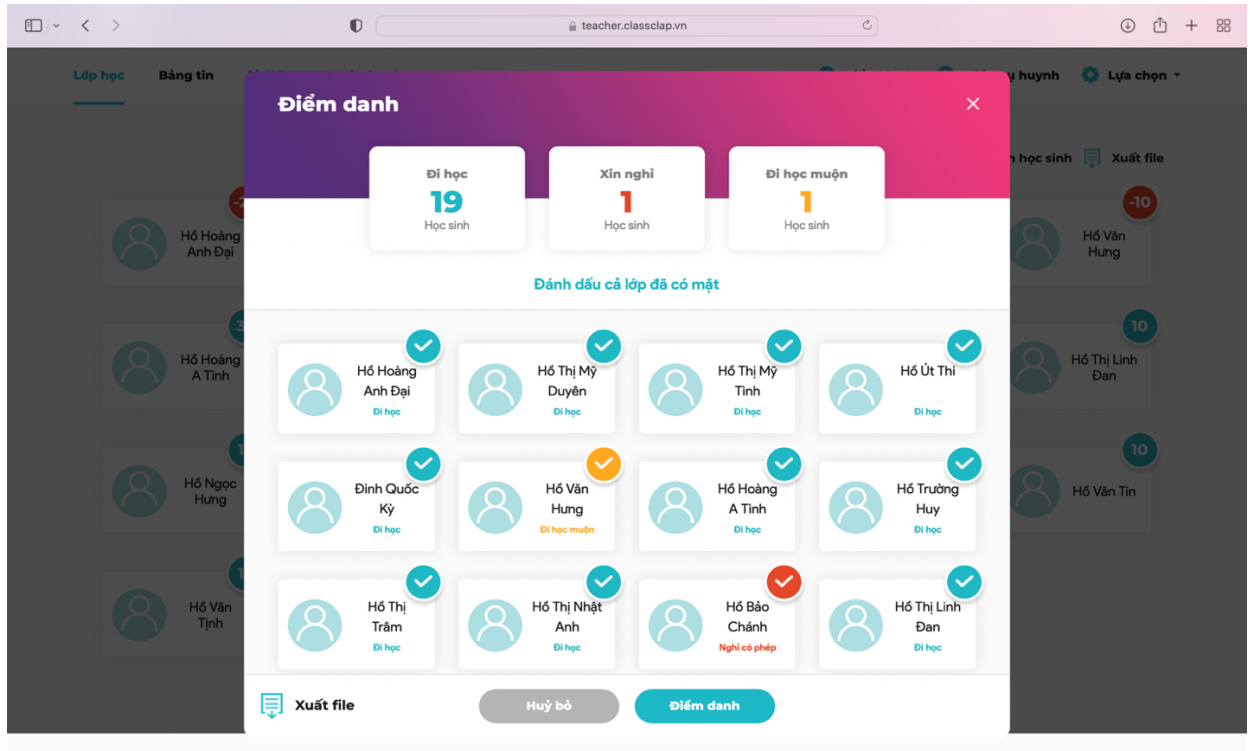
Giáo viên và phụ huynh có thể theo dõi sát sao tiến độ học tập, cho điểm cộng đối với các hành vi tích cực, ngược lại phạt điểm trừ đối với các hành vi tiêu cực. Sau đó có thể tổng kết, đánh giá và nhận xét sau một tuần hoạt động.



Hình 9: Cho điểm học sinh trực tuyến ở mục rèn luyện và thống kê nhanh chóng

Người thực hiện: Nguyễn Thị Huyền Trang

Phần mềm giúp giáo viên tiết kiệm được rất nhiều thời gian và công sức, giảm thiểu các công việc thủ công, giấy tờ, có thể xuất file lưu trữ một cách dễ dàng và tự động hóa các quy trình quản lý.



Hình 10: Điểm danh học sinh, cập nhập thông tin và truy xuất file nhanh chóng trên cùng một nền tảng

IV. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Những kết quả đạt được:

Qua thời gian áp dụng các giải pháp trên, tôi nhận thấy học sinh có những chuyển biến tích cực trong các hoạt động quản lý lớp và nâng cao chất lượng học tập và rèn luyện của học sinh. Cụ thể là:

Học sinh ngày càng trở nên tích cực hơn, làm được nhiều việc có ý nghĩa cho bản thân, gia đình và xã hội. Nhiều em đã được Hội đồng đội tặng danh hiệu “Dũng sĩ nghìn việc tốt”.

Chất lượng rèn luyện của học sinh cũng có những chuyển biến tích cực, đa số các em trong lớp được xếp loại Tốt có tỉ lệ rất cao, góp phần nâng cao chất lượng công tác chủ nhiệm.

Học sinh có thể tiếp cận thông tin lớp học thông qua các nền tảng mà không cần có mặt trực tiếp, sử dụng các tài nguyên học tập trực tuyến một cách có hiệu quả so với trước khi bị gò bó trong một không gian cụ thể.

Phụ huynh dù ở các điểm lẻ của địa phương rất xa nhưng vẫn có thể theo dõi việc học của con, nắm bắt tình hình và những hoạt động của học sinh hằng ngày nên trở nên an tâm hơn.

Giáo viên và cả học sinh ngày càng được nâng cao kỹ năng số, tự tin và sử dụng thành thạo hơn khi truy cập các ứng dụng chuyển đổi số, đáp ứng được nhu cầu đổi mới trong giáo dục hiện nay.



Hình 11: HS nhận được của rơi, trả lại cho người mất



Hình 12: Học sinh được danh hiệu “Dũng sĩ nghìn việc tốt” cấp tỉnh

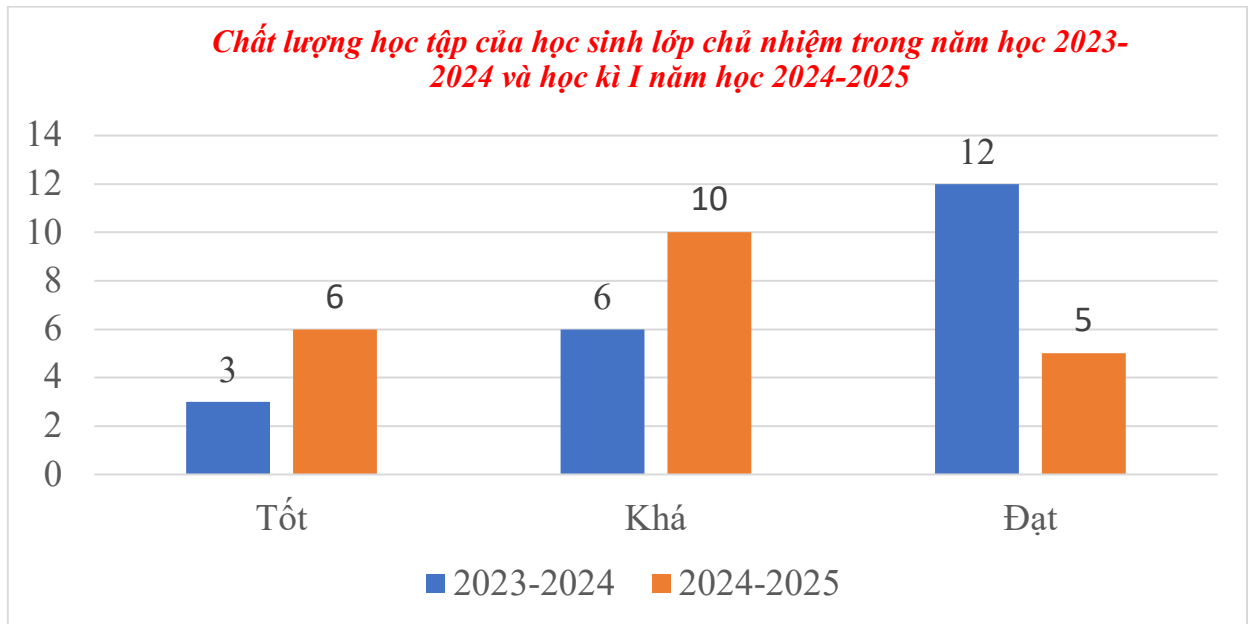
Bảng 3: Thống kê chất lượng học tập lớp chủ nhiệm năm học 2023-2024 và cuối HKI năm học 2024-2025

Năm học	Số lượng	Học lực							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2023-2024	21	3	14.3	6	28.6	12	57.1	0	0
2024-2025	21	6	28.6	10	47.6	5	23.8	0	0

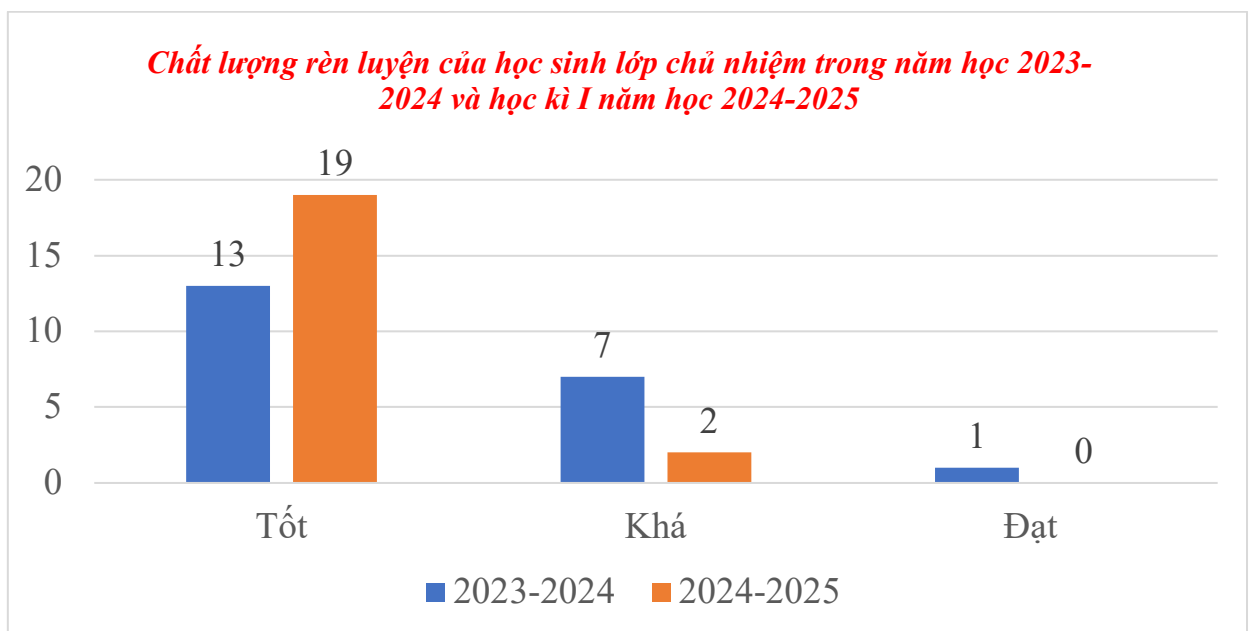
Bảng 4: Thống kê chất lượng rèn luyện lớp chủ nhiệm năm học 2023-2024 và cuối HKI năm học 2024-2025

Năm học	Số lượng	Rèn luyện							
		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2023-2024	21	13	61.9	7	33.3	1	4.8	0	0
2024-2025	21	19	90.5	2	9.5	0	0	0	0

➔ **Biểu đồ so sánh sự tiến bộ của học sinh**



Hình: Biểu đồ chất lượng học tập của học sinh lớp chủ nhiệm



Hình: Biểu đồ chất lượng rèn luyện của học sinh lớp chủ nhiệm

2. Khả năng, phạm vi ứng dụng:

Sau một thời gian áp dụng, tôi thấy bước đầu đã có những kết quả khả quan và đem lại các kết quả thiết thực trong việc nâng cao chất lượng rèn luyện của học sinh. Vì vậy tôi thấy những giải pháp này không những áp dụng được trong nhà trường mà còn có thể áp dụng phổ biến trong toàn huyện và đặc biệt là đối với trường trong xã có nhiều điểm tương đồng như xã Trà Bùi.

3. Kiến nghị, đề xuất

Qua quá trình tìm hiểu, nghiên cứu thực trạng và vận dụng vào tình hình thực tế tại trường, tôi xin đưa ra những kiến nghị sau:

- BGH nhà trường tham mưu với phòng Giáo dục và Đào tạo thường xuyên tổ chức các buổi tập huấn về kỹ năng giảng dạy số cho giáo viên.
- Cần đầu tư trang bị cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ, có hệ thống Wi-fi mạnh và các thiết bị hỗ trợ học trực tuyến.
- Xây dựng hệ thống đánh giá toàn diện dựa trên quá trình học tập thay về chỉ dựa vào bài kiểm tra. Kết hợp kiểm tra trực tuyến với các bài tập thực hành, dự án cá nhân, thuyết trình nhóm.

Trà Bùi, ngày ... tháng ... năm 2025

**XÁC NHẬN CỦA
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

Tôi xin cam đoan đây là sáng kiến bản thân thực hiện, không sao chép nội dung của người khác, nếu vi phạm chịu xử lý theo quy định./.

Người viết

Nguyễn Thị Huyền Trang

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [a] Các trang mạng xã hội từ Google, Youtube.
- [b] Căn cứ vào quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 3/6/2020 của Thủ tướng chính phủ về “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”.
- [c] Căn cứ vào công văn số 421/GDĐT, ngày 14/8/2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Trà Bồng về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025 đối với giáo dục Trung học cơ sở.
- [d] Căn cứ vào Kế hoạch số 30/KH-TH&THCS, ngày 31/8/2024 của Trường PTDTBT TH&THCS Trà Bui về Kế hoạch Giáo dục nhà trường đối với cấp Trung học cơ sở năm học 2024-2025.
- [e] Trang web của các tổ chức giáo dục quốc tế (Unesco, OCED) về các báo cáo ứng dụng công nghệ trong giáo dục.
- [f] Cơ sở dữ liệu khoa học trực tuyến: Google Scholar, Class Clap, Class Dojo,...

[illegible]

[illegible]